BEE REM

Giải pháp phần mềm quản lý bất động sản

I. Giới thiệu giải pháp quản lý bất động sản

II. Lợi thế đầu tư

III. Chính sách bảo hành và dịch vụ hỗ trợ

IV. Thời gian triển khai dự án

V. Khách hàng tiêu biểu

I. Giới thiệu sản phẩm BEE REM

1.1. Người dùng hệ thống

1.2 Các phân hệ quản lý

1.3. Giải pháp công nghệ

I. Giới thiệu BEE REM

1.1 Người dùng hệ thống

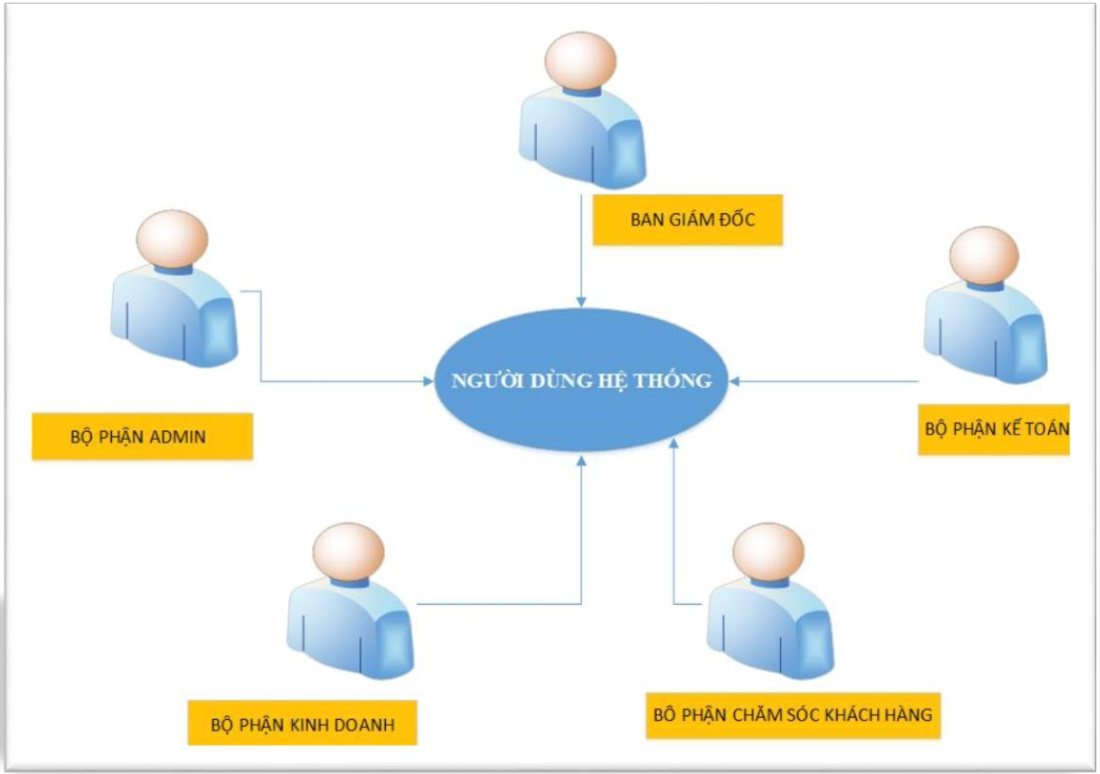

I. Giới thiệu BEE REM

1.2 Các phân hệ quản lý

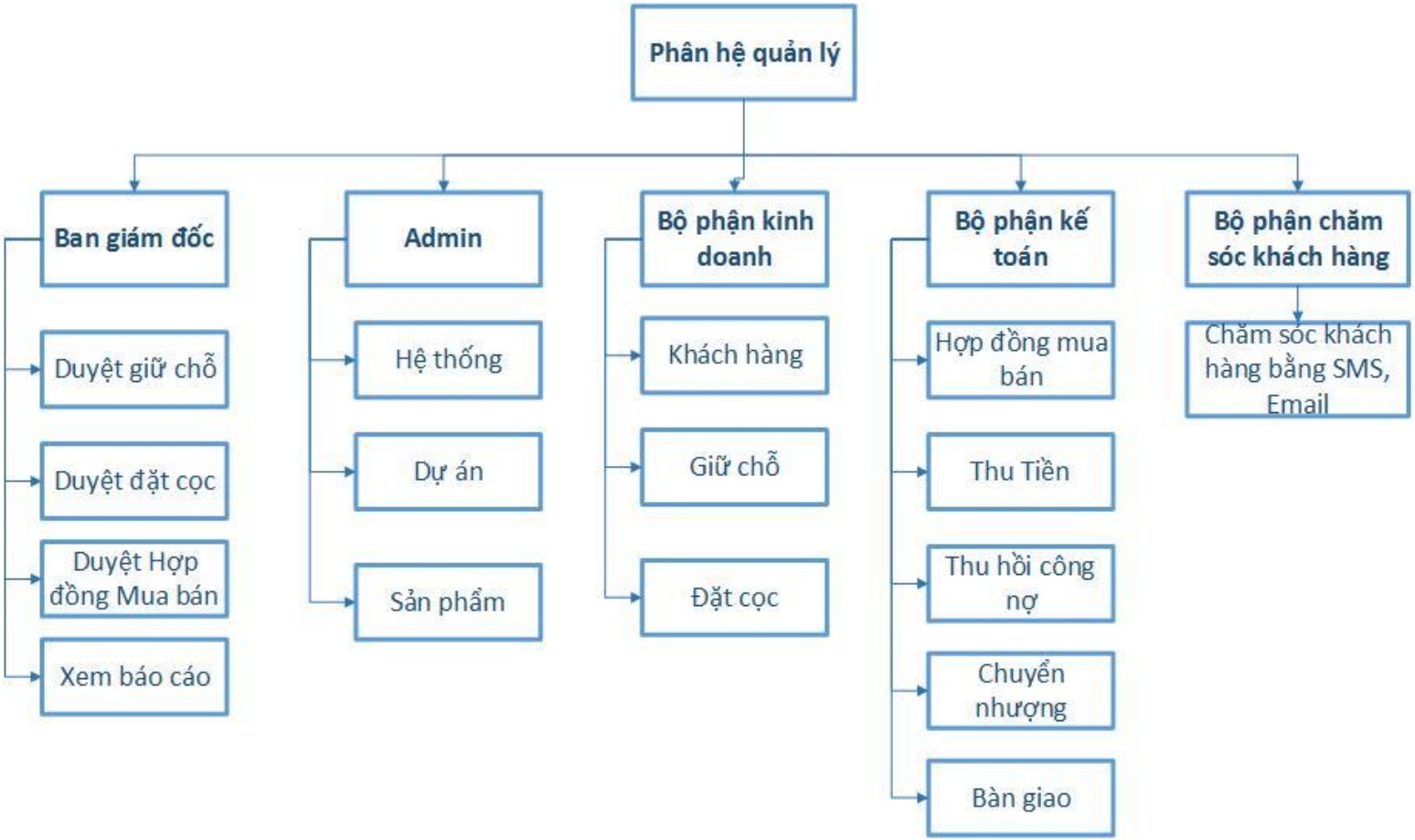

I. Giới thiệu BEE REM

1.2.1. Phân hệ quản lý khách hàng

Cá nhân | Doanh nghiệp

Drag a column header here to group by that column

STT	Xưng	Họ và tên đệm	Tên	Ngày sinh	Di động	Số CMND	Địa chỉ liên lạc	Địa chỉ thường trú	Email	Mã thuế TNCN	Chức vụ	Nhóm khách hàng
28	Ông/Bà	NGUYỄN THỊ NGỌC	VÂN	01/06/1959	0199 321 2895	020 880 186	86/13/B4 Âu Cơ, Phường 9, Q...	1170C Đường 3/2, Phường 1...				Khách tiềm năng
29	Ông/Bà	Tăng A	Múi	06/06/1951	08 3962 8922	022 178 192	15 Đường Số 6, Cư Xá Bình Th...	15 Đường Số 6, Cư Xá Bình T...				Khách tiềm năng
30	Ông/Bà	Nguyễn Thị	Nga	20/11/1989	0989497816	186882062	Xã Quỳnh Lâm, Huyện Quỳnh ...	Xã Quỳnh Lâm, Huyện Quỳnh...				Khách tiềm năng
31		Lâm Văn	Đời			225307132	Tổ 5, Khu 2, Trần Phú, TP Mó...	Tổ 5, Khu 2, Trần Phú, TP Mó...				Khách tiềm năng
32	Mr	Nguyễn Văn	Vinh		0900222888							Khách tiềm năng
33	Mr	Nguyen Van	Nam									Khách tiềm năng
34	Mr	Nguyễn Thị	Lan	01/10/1990	9089897877	0234567890		, Cà Mau				Khách tiềm năng
35	Mr	Phạm Minh	Thuận	01/01/1988	0979745401	234756756756	123 đường Chu Văn An, TP HCM	123 đường Chu Văn An, TP H...				Khách tiềm năng
36	Mr	Nguyen Quoc	Tan	01/03/1991		534657676	, Cẩm Lĩnh, Ba Vì, Hà Nội	, Cẩm Lĩnh, Ba Vì, Hà Nội				Khách tiềm năng
37	Mr	Phan Văn	Bốn			09354576879						Khách tiềm năng

Số dòng: 60

I. Giới thiệu BEE REM

1.2.2 Quản lý giỏ hàng sản phẩm

Drag a column header here to group by that column

STT	No.	Loại/Mẫu	Trạng thái	Khu/Block	Tầng	Vị trí	Diện tích CH	Phòng ngủ	Tổng giá	Tỷ lệ chiết khấu	Chiết khấu	Thuế VAT	Tổng giá bán (có VAT)	Phí bảo trì	Tổng giá trị HĐMB
1	A403	A-g	Mở bán	A	4	3	98,1 m2	3 BR	2.449.000.000	0%	0	244.900.000	2.693.900.000	48.980.000	2.742.880.000
2	A401	A-e	Mua bán	A	4	1	99,2 m2	3 BR	2.246.000.000	0%	0	224.600.000	2.470.600.000	44.920.000	2.515.520.000
3	A404	A-d	Mua bán	A	4	4	83 m2	2 BR	2.608.000.000	0%	0	240.800.000	2.848.800.000	52.160.000	2.900.960.000
4	B413	B-d	Đặt cọc	B	4	13	72,1 m2	2 BR	1.637.000.000	0%	0	163.700.000	1.800.700.000	32.740.000	1.833.440.000
5	B412	B-l	Đặt cọc	B	4	12	103,7 m2	3 BR	2.217.000.000	0%	0	221.700.000	2.438.700.000	44.340.000	2.483.040.000
6	B411	B-c	Mua bán	B	4	11	75,8 m2	2 BR	1.537.000.000	0%	0	153.700.000	1.690.700.000	30.740.000	1.721.440.000
7	B410	B-m	Chưa bán	B	4	10	72,4 m2	2 BR	1.493.000.000	0%	0	149.300.000	1.642.300.000	29.860.000	1.672.160.000
8	B409	B-f	Đặt cọc	B	4	9	77,7 m2	2 BR	1.580.000.000	0%	0	158.000.000	1.738.000.000	31.600.000	1.769.600.000
9	B408	B-a	Mua bán	B	4	8	67,5 m2	1 BR	1.379.000.000	0%	0	137.900.000	1.516.900.000	27.580.000	1.544.480.000
10	B407	B-k	Mua bán	B	4	7	99,9 m2	3 BR	2.136.000.000	0%	0	213.600.000	2.349.600.000	42.720.000	2.392.320.000
11	B406	B-e	Đặt cọc	B	4	6	76,8 m2	2 BR	2.073.000.000	0%	0	207.300.000	2.280.300.000	41.460.000	2.321.760.000
230									0		-12.413.100....	35.708.183...	405.403.127.000	7.391.503....	412.794.630.39...

1. Tiến độ thanh toán | 2. Lịch sử giao dịch | 3. Lịch sử cập nhật | 4. Lịch sử quản lý | 5. Phiếu thu | 6. Phiếu chi | 7. Chính sách | 8. Khuyến mãi

Đợt	Ngày TT	Tỷ lệ TT	Kiểu TT	Tương ứng	Tỷ lệ VAT	Thuế VAT	Đã thu	Còn lại	Diễn giải
1	30/01/2015	30 %	Tổng giá trị	822.864.000	3 %	82.286.000	0	905.150.000	10 ngày sau khi ký hợp đồng đặt cọc
2	28/02/2015	65 %	Tổng giá trị	1.782.872.000	6,5 %	178.287.000	0	1.961.159.000	30 days before Date of Notice Apartment Delivery
3	30/05/2015	5 %	Tổng giá trị	137.144.000	0,5 %	13.714.000	0	150.858.000	4

I. Giới thiệu BEE REM

1.2.2 Xem sản phẩm trực quan bằng sơ đồ

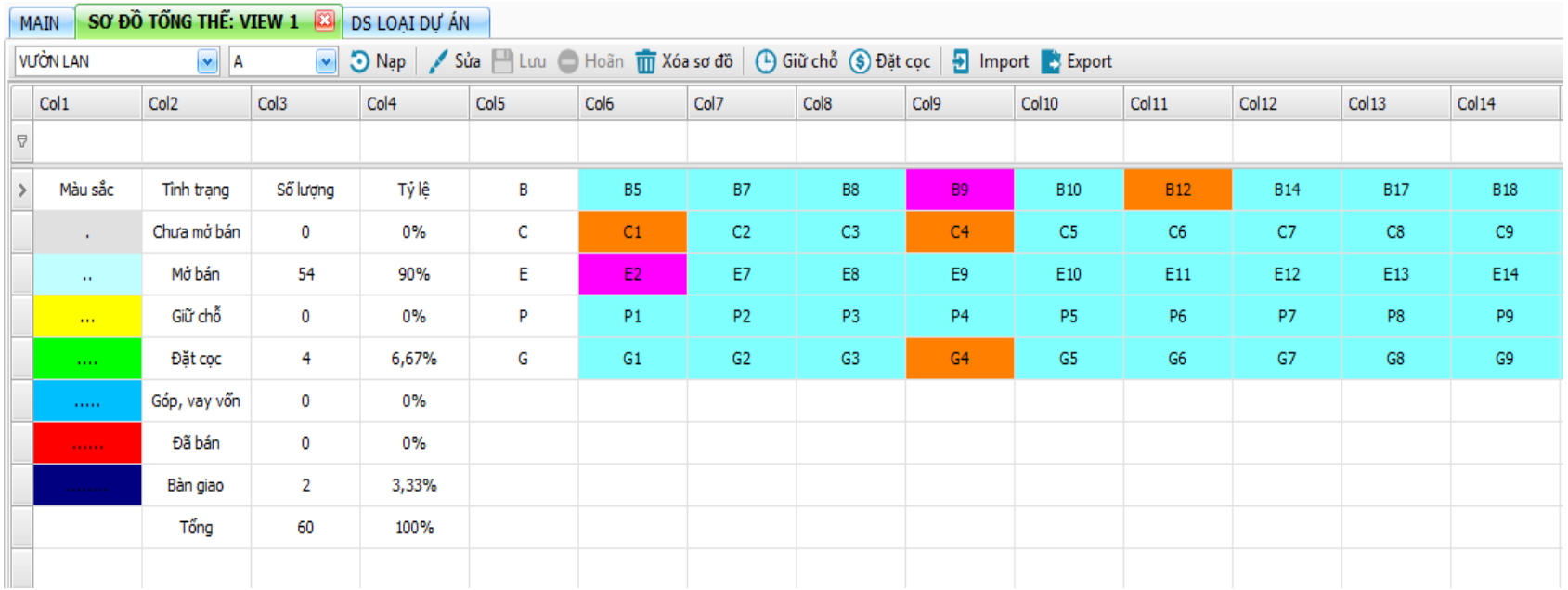

Col1	Col2	Col3	Col4	Col5	Col6	Col7	Col8	Col9	Col10	Col11	Col12	Col13	Col14
Màu sắc	Tình trạng	Số lượng	Tỷ lệ	B	B5	B7	B8	B9	B10	B12	B14	B17	B18
.	Chưa mở bán	0	0%	C	C1	C2	C3	C4	C5	C6	C7	C8	C9
..	Mở bán	54	90%	E	E2	E7	E8	E9	E10	E11	E12	E13	E14
...	Giữ chỗ	0	0%	P	P1	P2	P3	P4	P5	P6	P7	P8	P9
....	Đặt cọc	4	6,67%	G	G1	G2	G3	G4	G5	G6	G7	G8	G9
.....	Góp, vay vốn	0	0%										
.....	Đã bán	0	0%										
.....	Bàn giao	2	3,33%										
	Tổng	60	100%										

I. Giới thiệu BEE REM

1.2.3. Phân hệ quản lý giữ chỗ

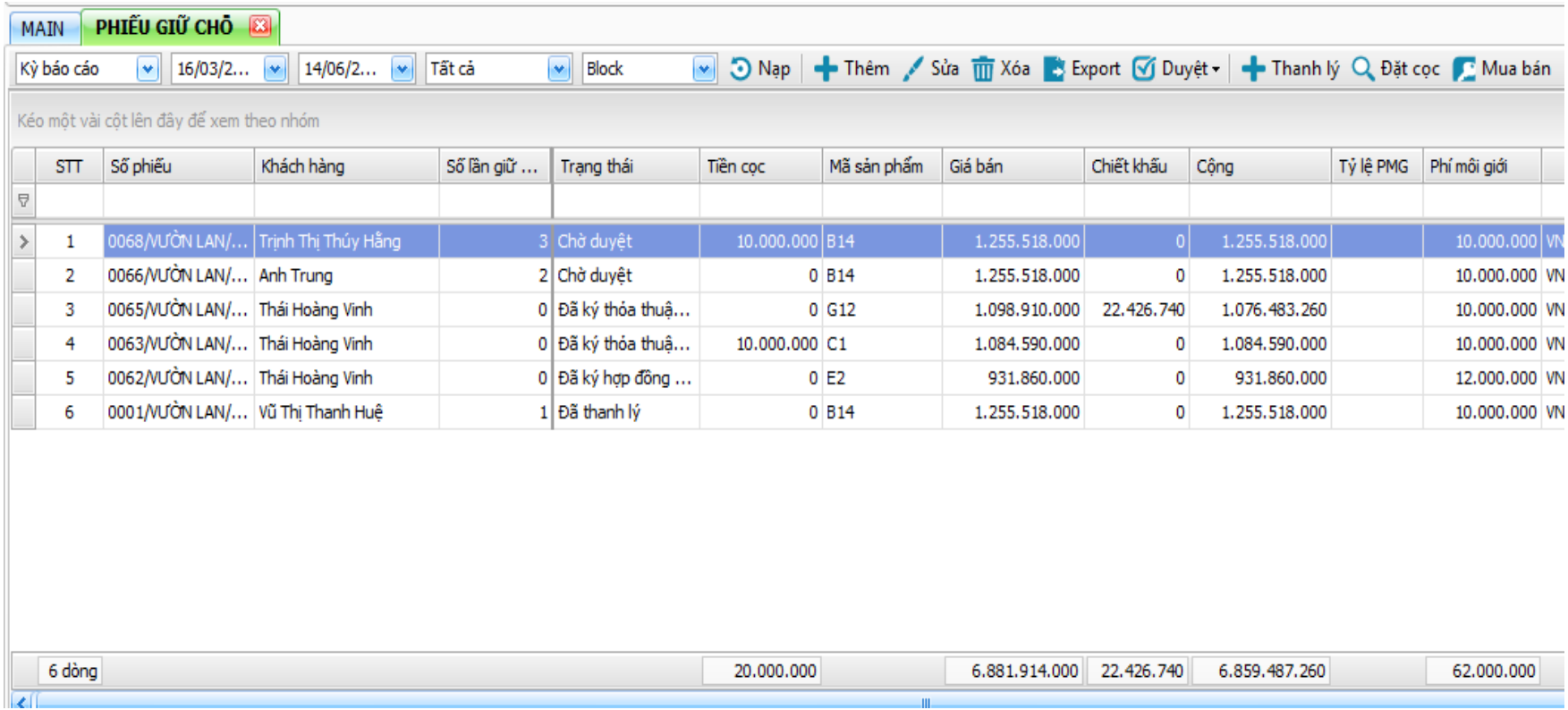

STT	Số phiếu	Khách hàng	Số lần giữ ...	Trạng thái	Tiền cọc	Mã sản phẩm	Giá bán	Chiết khấu	Cộng	Tỷ lệ PMG	Phí môi giới	
1	0068/VƯỜN LAN/...	Trịnh Thị Thúy Hằng	3	Chờ duyệt	10.000.000	B14	1.255.518.000	0	1.255.518.000		10.000.000	VN
2	0066/VƯỜN LAN/...	Anh Trung	2	Chờ duyệt	0	B14	1.255.518.000	0	1.255.518.000		10.000.000	VN
3	0065/VƯỜN LAN/...	Thái Hoàng Vinh	0	Đã ký thỏa thuậ...	0	G12	1.098.910.000	22.426.740	1.076.483.260		10.000.000	VN
4	0063/VƯỜN LAN/...	Thái Hoàng Vinh	0	Đã ký thỏa thuậ...	10.000.000	C1	1.084.590.000	0	1.084.590.000		10.000.000	VN
5	0062/VƯỜN LAN/...	Thái Hoàng Vinh	0	Đã ký hợp đồng ...	0	E2	931.860.000	0	931.860.000		12.000.000	VN
6	0001/VƯỜN LAN/...	Vũ Thị Thanh Huệ	1	Đã thanh lý	0	B14	1.255.518.000	0	1.255.518.000		10.000.000	VN
6 dòng					20.000.000		6.881.914.000	22.426.740	6.859.487.260		62.000.000	

I. Giới thiệu BEE REM

1.2.3. Phân hệ quản lý đặt cọc

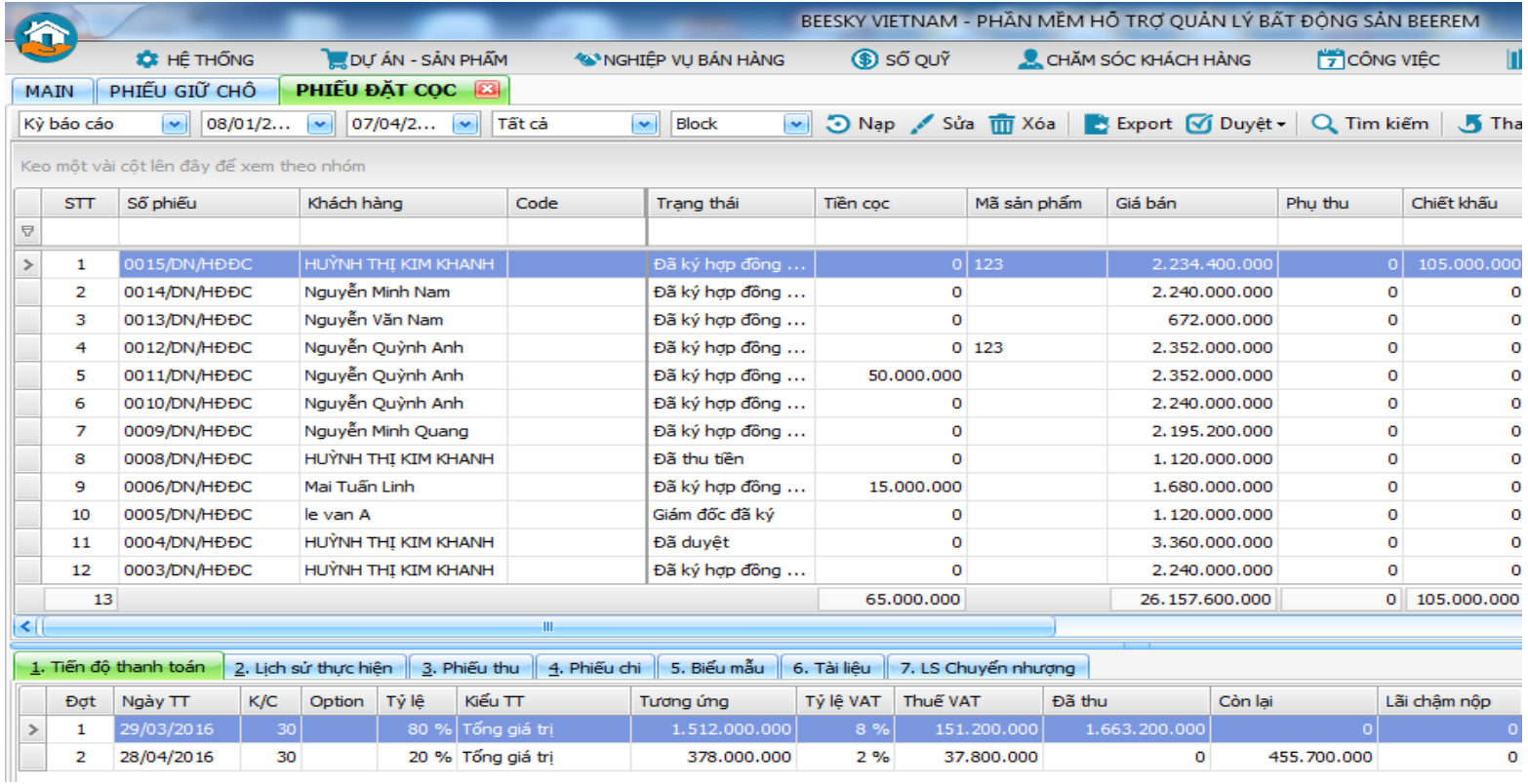

STT	Số phiếu	Khách hàng	Code	Trạng thái	Tiền cọc	Mã sản phẩm	Giá bán	Phụ thu	Chiết khấu
1	0015/DN/HĐĐC	HUỲNH THỊ KIM KHANH		Đã ký hợp đồng ...	0	123	2.234.400.000	0	105.000.000
2	0014/DN/HĐĐC	Nguyễn Minh Nam		Đã ký hợp đồng ...	0		2.240.000.000	0	0
3	0013/DN/HĐĐC	Nguyễn Văn Nam		Đã ký hợp đồng ...	0		672.000.000	0	0
4	0012/DN/HĐĐC	Nguyễn Quỳnh Anh		Đã ký hợp đồng ...	0	123	2.352.000.000	0	0
5	0011/DN/HĐĐC	Nguyễn Quỳnh Anh		Đã ký hợp đồng ...	50.000.000		2.352.000.000	0	0
6	0010/DN/HĐĐC	Nguyễn Quỳnh Anh		Đã ký hợp đồng ...	0		2.240.000.000	0	0
7	0009/DN/HĐĐC	Nguyễn Minh Quang		Đã ký hợp đồng ...	0		2.195.200.000	0	0
8	0008/DN/HĐĐC	HUỲNH THỊ KIM KHANH		Đã thu tiền	0		1.120.000.000	0	0
9	0006/DN/HĐĐC	Mai Tuấn Linh		Đã ký hợp đồng ...	15.000.000		1.680.000.000	0	0
10	0005/DN/HĐĐC	le van A		Giám đốc đã ký	0		1.120.000.000	0	0
11	0004/DN/HĐĐC	HUỲNH THỊ KIM KHANH		Đã duyệt	0		3.360.000.000	0	0
12	0003/DN/HĐĐC	HUỲNH THỊ KIM KHANH		Đã ký hợp đồng ...	0		2.240.000.000	0	0
13					65.000.000		26.157.600.000	0	105.000.000

Đợt	Ngày TT	K/C	Option	Tỷ lệ	Kiểu TT	Tương ứng	Tỷ lệ VAT	Thuế VAT	Đã thu	Còn lại	Lãi chậm nộp
1	29/03/2016	30		80 %	Tổng giá trị	1.512.000.000	8 %	151.200.000	1.663.200.000	0	0
2	28/04/2016	30		20 %	Tổng giá trị	378.000.000	2 %	37.800.000	0	455.700.000	0

I. Giới thiệu BEE REM

1.2.4 Phân hệ quản lý hợp đồng

	Thông tin hợp đồng					Thông tin khách hàng hiện tại						
	STT	Số hợp đồng	Ngày ký	Trạng thái	Tiền cọc	SLCN	Họ và tên	Code	Điện thoại	Địa chỉ	Mã sản phẩm	Giá bán	Chiết khấu
▸	1	00039/2012/HĐMB	03/09/2015	Giám đốc đã ký	0	0	Nguyễn Thị Nga		0989497816	Xã Quỳnh Lâm, ...	B510	1.684.465.000	0
	2	00038/2012/HĐMB	28/08/2015	Đã duyệt	0	0	Phùng Đức Biên 123				B511	1.739.360.000	0
	3	00037/2012/HĐMB	26/08/2015	Đã duyệt	0	0	HUỲNH THỊ KIM KHANH		9.09091e+008	3/172 Thành Thá...	B509	1.786.400.000	0
	4	00036/2012/HĐMB	26/08/2015	Đã duyệt	0	0	NGUYỄN THỊ LAN ANH				B512	2.502.664.000	0
	5	00035/2012/HĐMB	18/06/2015	Đã duyệt	0	0	Lâm Văn Đời			Tổ 5, Khu 2, Trà...	B513	1.850.240.000	0
	6	00034/2012/HĐMB	17/06/2015	Đã duyệt	5.000.000	0	le van A		34343243244	tran quoc toan q...	B610	1.704.640.000	0
	7	00033/2012/HĐMB	17/06/2015	Đã duyệt	0	0	Lê Ngọc Hòa		0902 475 665	17 Hồ Bá Kiện, P ...	A401	2.515.520.000	0
	8	00032/2012/HĐMB	17/06/2015	Đã duyệt	0	0	DƯƠNG THỊ BÍCH TUYỀN		9.09536e+008	HIỆP THẠNH, P....	B501	2.195.200.000	0
	9	00024/2012/HĐMB	05/06/2015	Đã thanh lý	0	0	PHẠM THỊ HUYỀN TRÂN				07-B	2.037.235.000	0
	10	00022/2012/HĐMB	05/06/2015	Đã duyệt	0	0	TRẦN THỊ MAI PHƯƠNG				05-I	2.080.109.000	0
	37				55.000.000							87.660.403.000	112.300.000

1. Tiến độ thanh toán | 2. Lịch sử thực hiện | 3. Phiếu thu | 4. Phiếu chi | 5. Biểu mẫu | 6. Người đứng tên | 7. Tài liệu | 8. Chính sách bán hàng | 9. DS Hóa đơn | 10. LS Chuyển nhượng | 11. Hồ sơ vay | 12. Khuyến mại

	Đợt	Ngày TT	K/C	Option	Tỷ lệ	Kiểu TT	Tương ứng	Tỷ lệ VAT	Thuế VAT	Đã thu	Còn lại	Lãi chậm nộp	Diễn giải
▸	1	03/09/2015	1		30 %	Tổng giá trị	451.195.800	3 %	45.119.580	496.315.380	0	0	10 ngày sau khi ký hợp đồng đặt cọc
	2	03/10/2015	30		65 %	Tổng giá trị	977.590.900	6,5 %	90.239.160	0	1.067.830.060	0	30 days before Date of Notice Apartment Delivery
	3	02/12/2015	90		5 %	Tổng giá trị	75.199.300	0,5 %	0	0	105.279.300	0	4

I. Giới thiệu BEE REM

1.2.5 Phân hệ quản lý Bàn giao

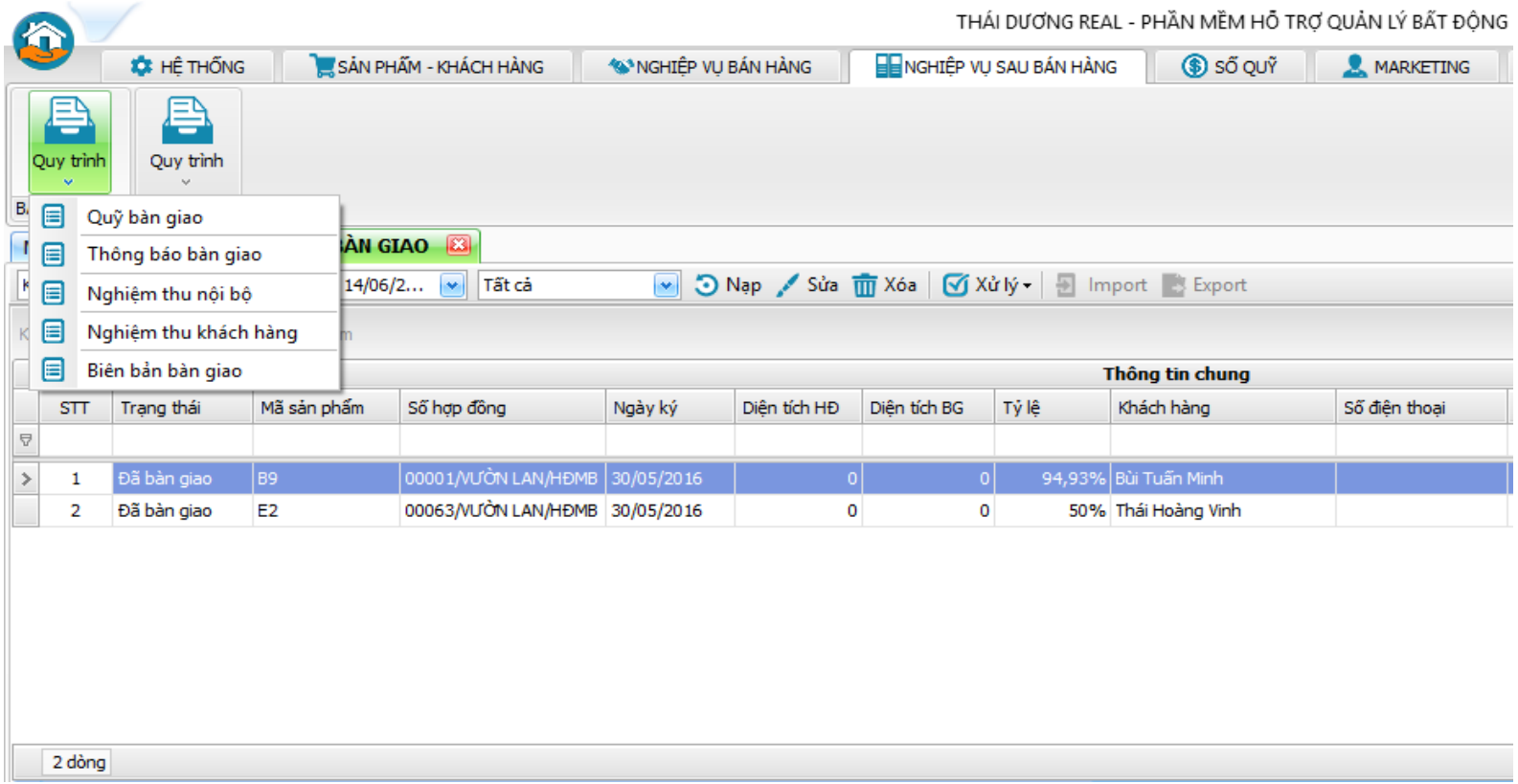

I. Giới thiệu BEE REM

1.2.6 Phân hệ quản lý Công nợ

STT	Số hợp đồng	Mã sản phẩm	Dự án	Giá trị HD	Loại tiền	Khách hàng	Ngày ký	Phải thu	Đã thu	Còn lại
1	A-0101-FF15-A		SORA garden	2.240.000.000	VND	Phạm Minh Thuận	06/02/2015	2.240.000.000	426.000.000	1.814.000.000
2	B413-FF15-B	B413	SORA garden	1.833.440.000	VND	Phạm Minh Thuận	15/04/2015	1.833.440.000	0	1.833.440.000
3	B408-FF15-B	B408	SORA garden	1.544.480.000	VND	Phạm Minh Thuận	02/03/2015	1.544.480.000	1.000.000.000	544.480.000
4	A404-FF15-A	A404	SORA garden	2.696.960.000	VND	Phạm Minh Thuận	24/03/2015	2.696.960.000	2.516.360.000	180.600.000
5	B503-FF15-B	B503	SORA garden	2.408.000.000	VND	Phạm Minh Thuận	28/03/2015	2.408.000.000	1.247.250.000	1.160.750.000
6	00020/2012/HĐMB	A504	SORA garden	2.717.120.000	VND	Alex Fur	01/06/2015	2.717.120.000	2.523.040.000	194.080.000
7	00006/2012/HĐMB	B412	Sky Center	2.483.040.000	VND	nguyen van c	18/05/2015	2.483.040.000	886.800.000	1.596.240.000
8	00007/2012/HĐMB	B411	Sky Center	1.721.440.000	VND	tran van x	19/05/2015	1.721.440.000	0	1.721.440.000
9	00008/2012/HĐMB	B409	Sky Center	1.769.600.000	VND	Alex Fur	20/05/2015	1.769.600.000	0	1.769.600.000
10	B407-FF15-B	B407	SORA garden	2.392.320.000	VND	Nguyễn Thị Lan	20/05/2015	2.392.320.000	200.000.000	2.192.320.000
11	00010/2012/HĐMB	B504	Sky Center	2.561.440.000	VND	đậu thị lý	21/05/2015	2.561.440.000	0	2.561.440.000
36 dòng								85.623.168.000	25.218.797.720	60.404.370.280

1I. Giới thiệu BEE REM

1.2.7 Phân hệ quản lý chi tiết công nợ

Kéo một vài cột lên đây để xem theo nhóm

Khách hàng	M.	Mã giao dịch	Đợt	Ngày TT	Ngày giao hạn	Tỷ lệ	Tương ứng	Thuế VAT	Phải thu	Đã thu	Còn lại	Lãi muộn
le van A	...	0039/DN/BBGC	2	29/06/2015		65 %	1.653.600.000	165.360.000	1.818.960.000	0	1.818.960.000	0
le van A	...	0039/DN/BBGC	3	28/08/2015		5 %	127.200.000	12.720.000	139.920.000	0	139.920.000	0
DƯƠNG THỊ BÍCH TUYỀN	...	00032/2012/HĐMB	2	07/07/2015		85 %	1.666.000.000	156.800.000	1.822.800.000	0	1.822.800.000	0
DƯƠNG THỊ BÍCH TUYỀN	...	00032/2012/HĐMB	3	16/08/2015		5 %	98.000.000	0	137.200.000	0	137.200.000	0
Lê Ngọc Hòa	...	00033/2012/HĐMB	2	17/07/2015		65 %	1.459.900.000	134.760.000	1.594.660.000	0	1.594.660.000	0
Lê Ngọc Hòa	...	00033/2012/HĐMB	3	15/09/2015		5 %	112.300.000	0	157.220.000	0	157.220.000	0
Lâm Văn Đời	...	00035/2012/HĐMB	2	18/07/2015		65 %	1.073.800.000	107.380.000	1.181.180.000	0	1.181.180.000	0
Lâm Văn Đời	...	00035/2012/HĐMB	3	16/09/2015		5 %	82.600.000	8.260.000	90.860.000	0	90.860.000	0
HUỲNH THỊ KIM KHANH	...	0062/DN/BBGC	1	24/08/2015		10 %	216.000.000	21.610.000	237.610.000	0	237.610.000	0
HUỲNH THỊ KIM KHANH	...	0062/DN/BBGC	2	13/09/2015		85 %	1.837.000.000	183.685.000	2.020.685.000	0	2.020.685.000	0
Lê Ngọc Hòa	...	0019/DN/HĐĐC	1	26/08/2015		10 %	139.000.000	13.920.000	152.920.000	0	152.920.000	0
Lê Ngọc Hòa	...	0019/DN/HĐĐC	2	15/09/2015		85 %	1.183.000.000	118.320.000	1.301.320.000	0	1.301.320.000	0
17 dòng						655 %	12.653.300.000	1.208.065.000	14.018.645.000	0	14.018.645.000	0

1. Phiếu thu | 2. Lịch sử cập nhật | 3. Lịch sử gia hạn

Số phiếu	Ngày thu	TK Nợ	TK Có	Số tiền (VNĐ)	Người nộp	Địa chỉ	Diễn giải	Nhân viên
PT-0000013	20/05/2015			200.000.000	Nguyễn Thị Lan	, Cà Mau	Thu tiền đợt 1	

I. Giới thiệu BEE REM

1.2.8 SMS, EMAIL NHẮC BÁO CÔNG NỢ

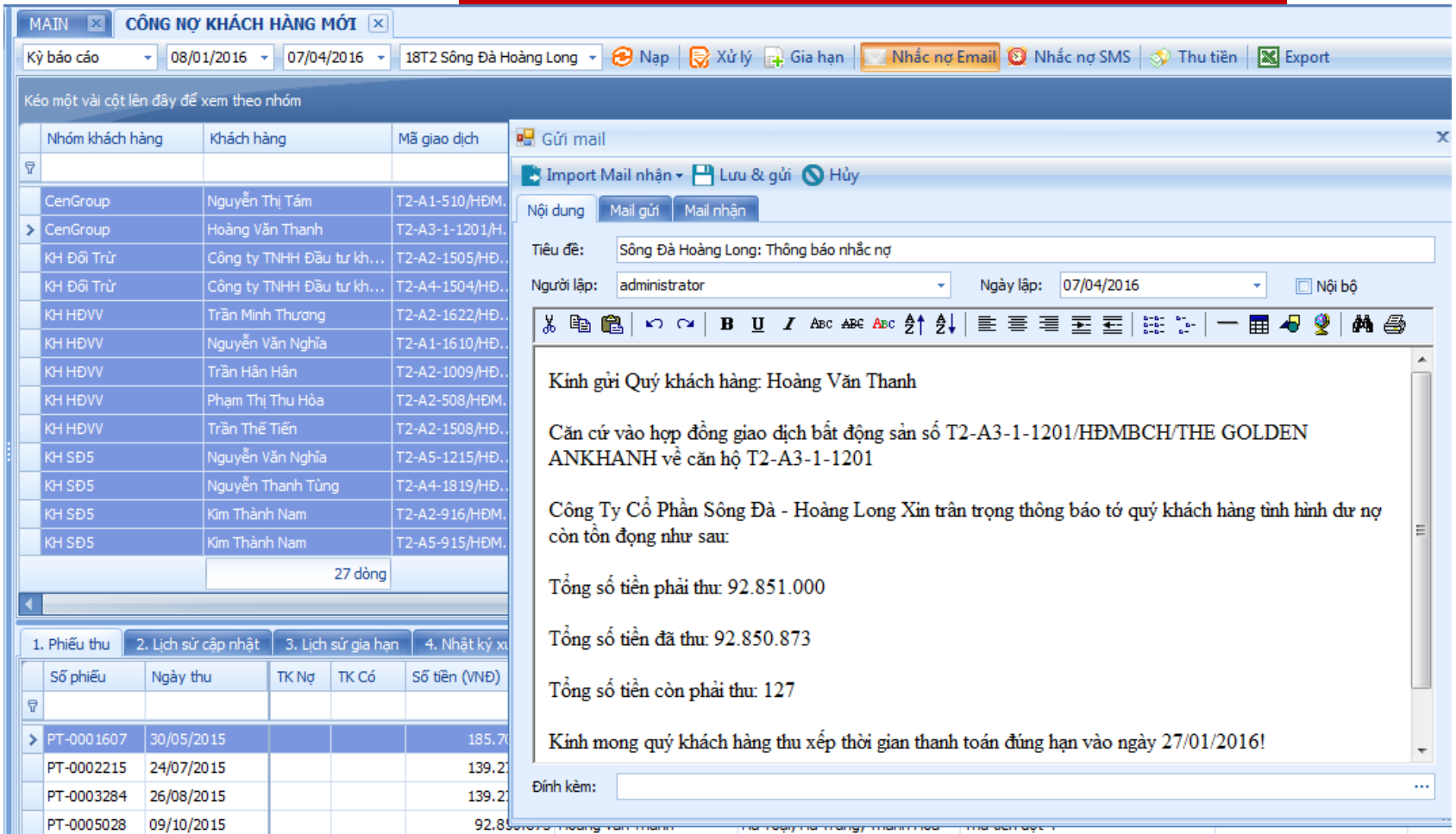

I. Giới thiệu BEE REM

1.2.9 SMS, EMAIL NHẮC BÁO CÔNG NỢ

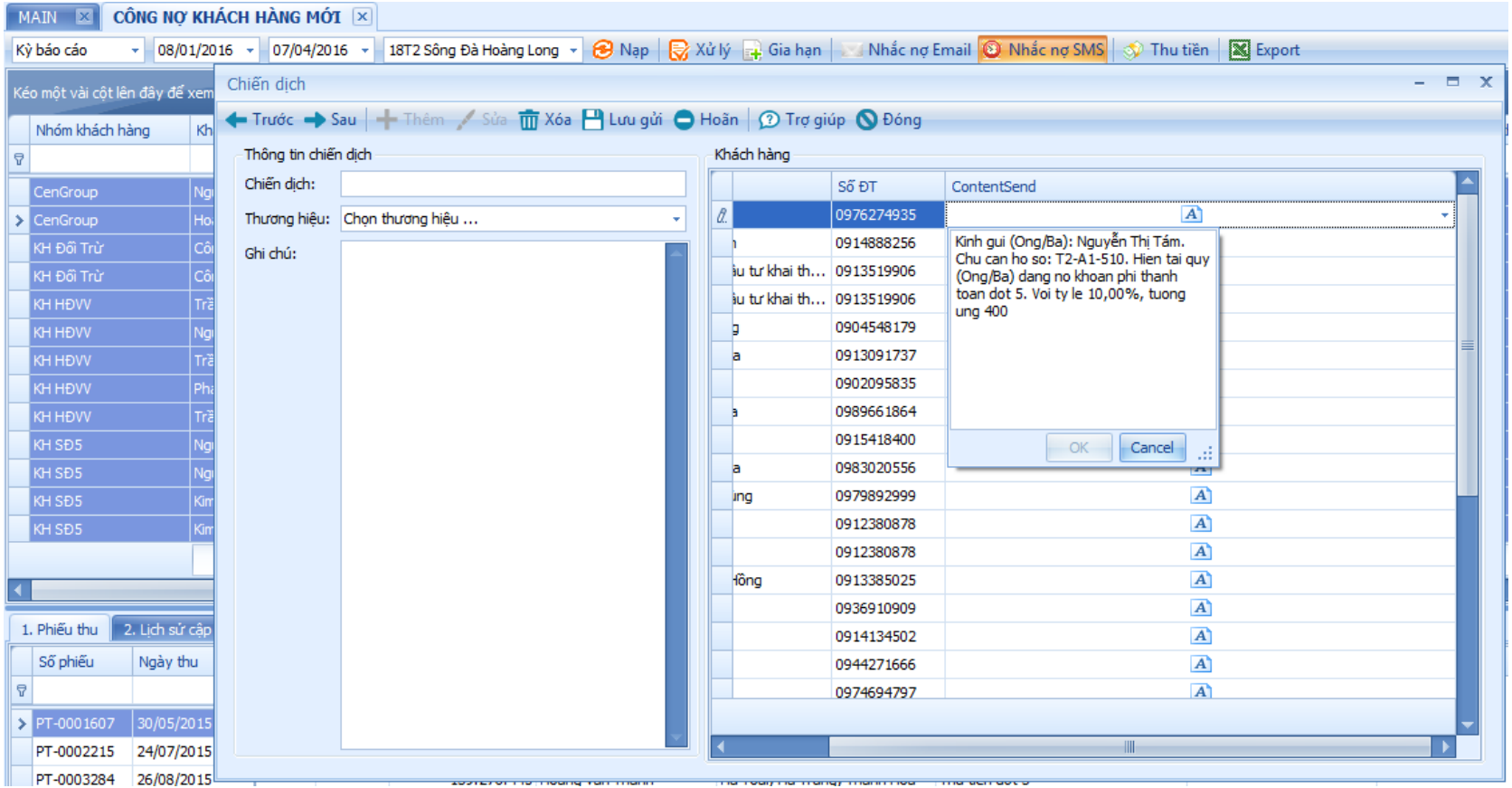

I. Giới thiệu BEE REM

1.2.10. Thống kê báo cáo

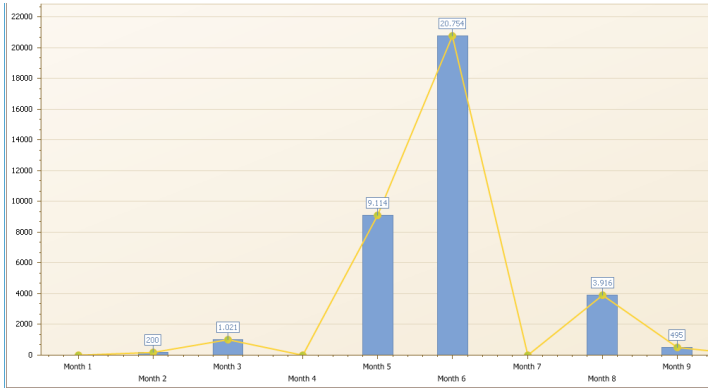

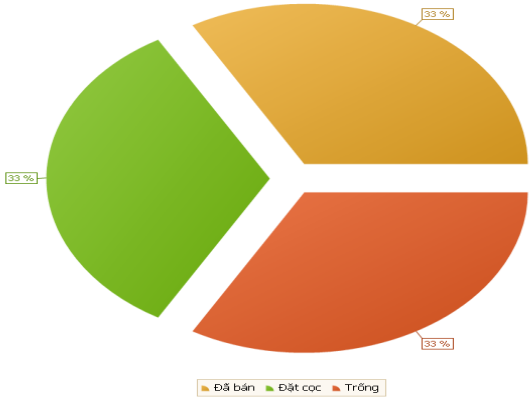

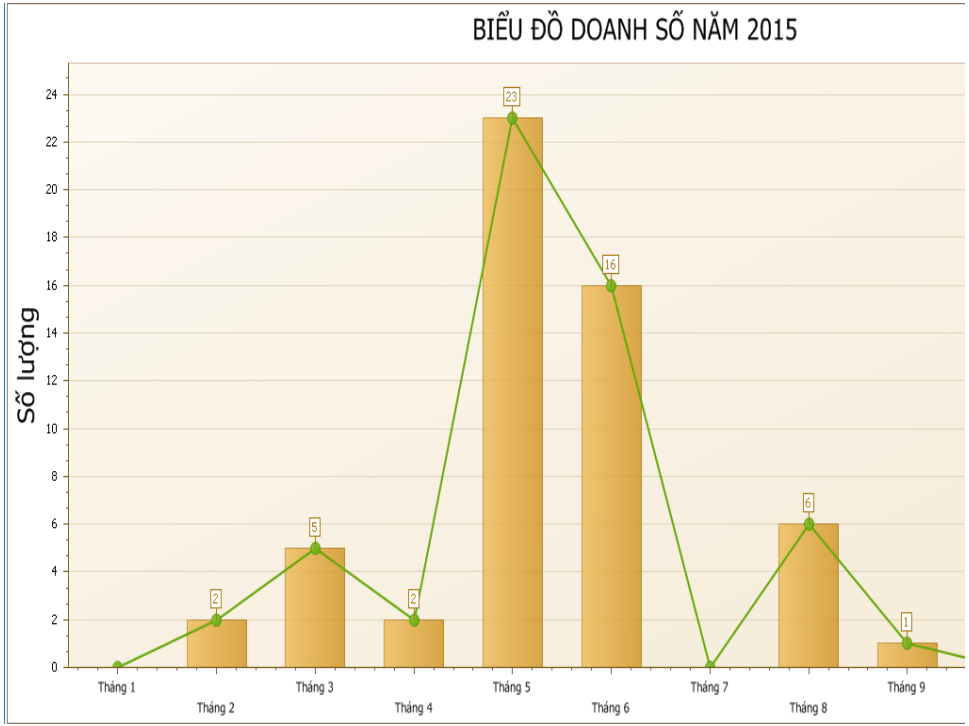

1.3. Giải pháp công nghệ

Nền tảng công nghệ

Công nghệ sử dụng: **.net**

Ngôn ngữ lập trình: **C#**

Cơ sở dữ liệu : **SQL Sever**

Mô hình: **Client Sever**

Yêu cầu kỹ thuật

- Chipset Intel® Xeon® Processor E3-1225 v3
- Ram: >4gb
- HĐ : > 120gb
- Hệ điều hành: Window sever

- CPU Intel Pentium
- Ram: >2gb
- HĐ : > 20gb
- Hệ điều hành: window

I. Giới thiệu BEE REM

1.2.11. Phân hệ tích hợp cổng website

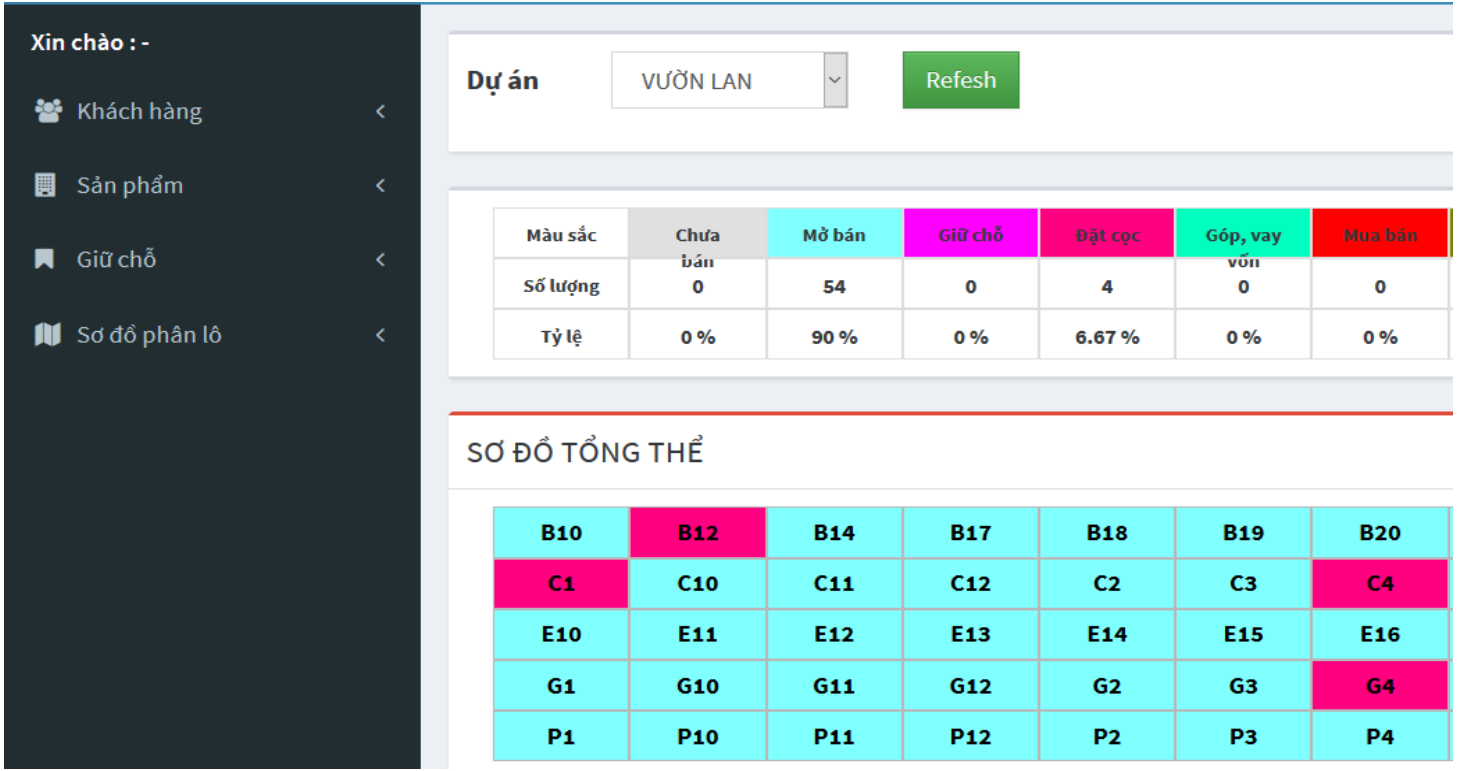

II. Hiệu quả đầu tư

Tránh rủi ro mất mát dữ liệu

- Cơ chế phân quyền bảo mật tối ưu
- Mô hình cơ sở dữ liệu quản lý tập trung
- Sao lưu hệ thống thường xuyên

Tăng năng suất lao động

- Vận hành quy trình chuẩn
- In ấn các biểu mẫu nhanh chóng
- Quản lý và theo dõi công nợ dễ dàng

Giảm tải khâu báo cáo

- Xem báo cáo trực tiếp trên phần mềm

Nâng cao dịch vụ khách hàng

- Thời gian chờ giao dịch?
- Chăm sóc tự động?

III. Bảo hành và dịch vụ hỗ trợ

3.1 Chính sách bảo hành

- Bảo hành miễn phí 2 năm

- Xử lý các vấn đề trong vòng 24h

- Đảm bảo vấn đề bảo mật và an toàn dữ liệu

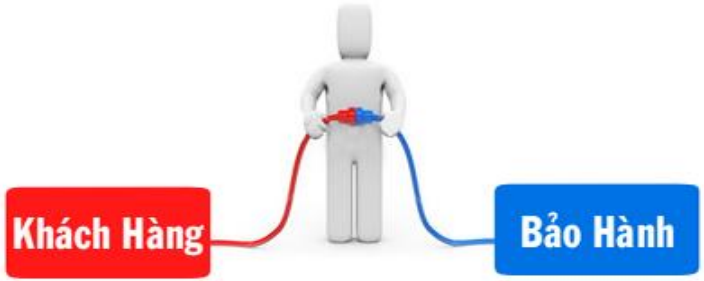

3.2 Dịch vụ hỗ trợ

Hỗ trợ trực tiếp

Hỗ trợ online

IV. Các giai đoạn triển khai dự án

Tổng thời gian thực hiện dự án từ 40- 60 ngày

V. Khách hàng – Đối tác

VIID
Hạ tầng vững chắc
Ước mơ bay cao

Vietcomreal

THAI DUONG REAL

LỘC NINH

SÔNG ĐÀ - HOÀNG LONG

PVV GROUP

HADO GROUP

HOANG HUY GROUP

BEE REM

Giải pháp quản lý bất động sản

Thanks!

September 21, 2015
Ha Noi